

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 30/2021/DS-ST

Ngày 19-05-2021.

“V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Th Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Mơ và ông Hoàng Minh Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Nhàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Ngọc Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 08/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2021 về việc *“Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-DS, ngày 12 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2021/QĐST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Th. Có mặt

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Ông Phan Duy Th. Có mặt

Địa chỉ: Thôn M, xã N1, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn Ph. Có mặt

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

Bà Nguyễn Thị Hoài Ph. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn M, xã N1, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 12 năm 2020, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Trần Thị Th trình bày:

Do chỗ quen biết nên tôi có bán nợ phân bón các loại cho anh Phan Duy Th. Đến ngày 17/7/2020 tôi và anh Th có viết 01 giấy nợ nội dung vợ chồng Th, Ph nợ tôi

số tiền 428.500.000đ có chữ ký của anh Th. Sau khi viết giấy nợ anh Th hẹn 01 đến 02 tháng sau trả nhưng đến nay anh Th vẫn không trả. Vì vậy tôi khởi kiện yêu cầu anh Th phải trả tôi số tiền 428.500.000đ.

Bị đơn anh Phan Duy Th trình bày: Anh Th thừa nhận có nợ tiền mua phân bón của bà Th từ năm 2013. Đến ngày 17/7/2020 anh và bà Th chốt nợ thì anh còn nợ bà Th số tiền 428.500.000đ bao gồm cả gốc và lãi. Chữ ký trong giấy chốt nợ đúng là chữ ký của anh Th. Hiện nay do điều kiện khó khăn, nếu bà Th đồng ý thì tôi sẽ gán đất cho bà Th hoặc mỗi năm tôi trả cho bà Th 20.000.000đ cho đến khi trả hết nợ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Ph trình bày: Số tiền anh Th nợ là tài sản chung của vợ chồng ông, về nội dung khởi kiện ông đồng ý với ý kiến của bà Th.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Hoài Ph: Quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng chị Ph không có mặt tại Tòa án làm việc. Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng để đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật; bị đơn chưa chấp hành đúng quy định pháp luật. Hoạt động xét xử tiến hành khách quan và đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đại diện VKSND huyện Đắk Song đề nghị HĐXX tuyên chấp nhận nội dung đơn khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Th, chị Phượng phải trả cho bà Th ông Ph số tiền 428.500.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: bà Trần Thị Th khởi kiện yêu cầu anh Phan Duy Th trả số tiền nợ phân bón 428.500.000đ và tiền lãi nên quan hệ tranh chấp được xác định là “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Phan Duy Th có nơi cư trú tại Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Do một trong hai bên đương sự không có yêu cầu về áp dụng thời hiệu khởi kiện nên theo quy định tại khoản 2 Điều 184 của BLTTDS nên HĐXX không xem xét vấn đề về thời hiệu khởi kiện.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Th HĐXX xét thấy: Các bên đương sự đều thừa nhận từ năm 2013 anh Phan Duy Th có mua nợ phân bón của bà Trần Thị Th. Đến ngày 17/7/2020 giữa bà Th và anh Th có viết 01 giấy nợ nội dung vợ chồng Th, Ph nợ bà Th số tiền mua phân bón 428.500.000đ. Sau khi viết giấy nợ anh Th hẹn 01 đến 02 tháng sau trả nhưng anh Th không trả. Như vậy việc anh Th mua phân bón còn nợ bà Th số tiền 428.500.000đ là có thật được các bên thừa nhận. HĐXX xét thấy việc mua bán giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, đáp ứng đủ điều kiện được quy định tại Điều 430 BLDS. Đến hạn Th toán anh Th, chị Phượng không Th toán nên đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền quy định tại Điều 440 BLDS.

Điều 430 Bộ luật dân sự (BLDS) quy định:

Hợp đồng mua bán tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên bán chuyển quyền sở hữu tài sản cho bên mua và bên mua trả tiền cho bên bán.

Điều 440 Bộ luật dân sự quy định:

- 1. Bên mua có nghĩa vụ Th toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng.*
- 2. Trường hợp các bên chỉ có thỏa thuận về thời hạn giao tài sản thì thời hạn Th toán cũng được xác định tương ứng với thời hạn giao tài sản. Nếu các bên không có thỏa thuận về thời hạn giao tài sản và thời hạn Th toán tiền thì bên mua phải Th toán tiền tại thời điểm nhận tài sản.*
- 3. Trường hợp bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của BLDS.*

Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Th, buộc anh Th, chị Ph phải trả cho bà Th, ông Ph số tiền 428.500.000 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn anh Phan Duy Th phải chịu 21.140.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông. Hoàn trả cho bà Trần Thị Th 10.570.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai 0005095 ngày 04/01/2021 tại chi cục Thi hành án huyện Đắk Song.

[6] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26 ; điểm a khoản 1 Điều 35 ; khoản 1, 2, 4 Điều 91 ; khoản 2 Điều 92 ; Điều 143 ; Điều 147 ; Điều 266 ; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự

Áp dụng khoản 1 Điều 351 ; khoản 2 Điều 357 ; Điều 430 ; Điều 431 ; Điều 434 ; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 440 của BLDS năm 2015 ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

4. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Th.

Buộc anh Phan Duy Th và chị Nguyễn Thị Hoài Ph phải trả cho bà Trần Thị Th, ông Trần Văn Ph số tiền 428.500.000đ (*Bốn trăm hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng*).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án một khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Bị đơn anh Phan Duy Th phải chịu 21.140.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông. Hoàn trả cho bà Trần Thị Th 10.570.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai 0005095 ngày 04/01/2021 tại chi cục Thi hành án huyện Đắk Song.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phong

